

TRƯỜNG THCS CHÚC SƠN
BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HKI
NĂM HỌC 2025-2026
MÔN TOÁN LỚP 8 (KNTT) - THỜI GIAN LÀM BÀI 90 PHÚT

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu/ý hỏi theo mức độ nhận thức		
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng
1	Biểu thức đại số	Đa thức nhiều biến. Các phép toán cộng, trừ, nhân, chia các đa thức nhiều biến	Nhận biết: Nhận biết được các khái niệm về đơn thức, đa thức nhiều biến.	3 (TN1,2,3) (0,75đ)		
			Thông hiểu: Tính được giá trị của đa thức khi biết giá trị của các biến. – Thực hiện được việc thu gọn đơn thức, đa thức. – Thực hiện được phép nhân đơn thức với đa thức và phép chia hết một đơn thức cho một đơn thức. – Thực hiện được các phép tính: phép cộng, phép trừ, phép nhân các đa thức nhiều biến trong những trường hợp đơn giản. – Thực hiện được phép chia hết một đa thức cho một đơn thức trong những trường hợp đơn giản.		5 (TN 4,5, TL1a,b,c) (2,0đ)	
			Vận dụng: Viết được biểu thức biểu thị đa thức liên quan tới thực tế.			2 (TL 3a,b) 1,0đ
		Hằng đẳng thức đáng nhớ	Nhận biết: Nhận biết được các khái niệm: đồng nhất thức, hằng đẳng thức.	1c TN 6 0,25đ		
			Thông hiểu: Mô tả được các hằng đẳng thức: bình phương của tổng và hiệu; hiệu hai bình phương.		4 (TN 7, TL 2a,b,c) 1,75đ	
			Vận dụng: Tính giá trị của biểu thức đại số			1 (TL 5) 0,5đ



2	Tứ giác	Tứ giác	Nhận biết: nhận biết được hình thang cân.	(TN9) 0,25đ		
			Thông hiểu: Giải thích được định lí về tổng các góc trong một tứ giác lồi bằng 360°.	TN8 0,25đ		
		Tính chất và dấu hiệu nhận biết hình thang, hình thang cân, hình bình hành	Nhận biết: Nhận biết được dấu hiệu để một hình thang là hình thang cân; một tứ giác là hình bình hành.	1 1TN 10, 0,25đ	3 (2TN 11,12; 1TL 4b) 1,5đ	
			Thông hiểu: — Giải thích được tính chất về góc kề một đáy, cạnh bên, đường chéo của hình thang cân. — Giải thích được tính chất về cạnh đối, góc đối, đường chéo của hình bình hành. Vận dụng: Vận dụng tính chất về đường chéo của hình bình hành vào chứng minh thẳng hàng, đồng quy.			2 TL 4ac 1,5đ
Tổng Câu				7	12	5
Điểm				1,75đ	5,25đ	3,0đ
Tỉ lệ chung				17,5%	52,5%	30%



TRƯỜNG THCS CHÚC SƠN
KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: TOÁN LỚP 8 – THỜI GIAN: 90 PHÚT

TT	Chương/Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá						Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL TNKQ TL	
1	Biểu thức đại số	Đa thức nhiều biến. Các phép toán cộng, trừ, nhân, chia các đa thức nhiều biến	3 (TN1,2,3) (0,75đ)		2 (TN 4,5) (0,5đ)	3 TL1a,b,c (1,5đ)		2 TL3a,b. (1,0đ)	4,25
		Hằng đẳng thức đáng nhớ	1 (TN 6) (0,25đ)		1 (TN 7) (0,25đ)	3 TL2a,b,c (1,5đ)		1 (TL 5) (0,5đ)	1,5
4	Tứ giác	Tứ giác	2 (TN8,9) (0,5đ)						0,5
		Tính chất và dấu hiệu nhận biết các tứ giác đặc biệt	1 (TN10) (0,25đ)		2 (TN11,12) (0,5đ)	1 TL 4a (1 đ) (hình vẽ)		2 TL4b,c (1,5 đ)	3,75
Tổng số câu Số điểm			7 1,75đ		5 1,25đ	7 4,0đ		5 3,0đ	24 10đ
Tỉ lệ %			17,5%		52,5%		30%		100%
Tỉ lệ chung			70%				30%		100%



<u>Điểm</u>	<u>Lời phê của giáo viên</u>

ĐỀ BÀI

I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm). Khoanh tròn vào đáp án đứng trước câu trả lời đúng.

Câu 1 : Biểu thức nào sau đây là đa thức, không là đơn thức?

- A. $\sqrt{x} - 1$ B. 2025 C. $x^2 + y^2$ D. $3xy^3$

Câu 2. Hai đơn thức **không** đồng dạng là :

- A. $9xy^3$ và xy^3 B. $8x^4y$ và $8xy^4$ C. $15xy$ và $-xy$ D. 2025 và 2026

Câu 3. Bậc của đơn thức $3^3x^2yz^2$ là

- A. 3. B. 4. C. 5. D. 7.

Câu 4: Trường THCS Chúc Sơn ủng hộ đồng bào thuộc hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Ninh chịu ảnh của hai cơn bão BUALOI và MATMO thành hai đợt. Đợt một với tổng số tiền mặt là 12000000 đồng. Đợt hai là x phần quà; mỗi phần quà trị giá 150000 đồng. Biểu thức biểu thị giá trị tổng số tiền (đồng) của hai đợt ủng hộ trên là

- A. $12000000 + 150000$. B. $12000000 - 150000x$.
C. $12000000 + 150000x$. D. $(12000000 + 150000) \cdot x$.

Câu 5 : Khai triển $(2x + 3y)^2 = \dots x^2 + 12xy + \dots y^2$ hệ số của x^2 và y^2 có kết quả lần lượt bằng :

- A. 2 và 3. B. 3 và 2. C. 2 và 9. D. 4 và 9.

Câu 6: Kết quả của phép tính $(2x^5y^3 + 6x^3y^2 - 4x^2y) : (2x^2y)$ là :

- A. $x^3y^2 - 3xy + 2$ B. $x^3y^2 - 3xy - 2$ C. $x^3y^2 + 3xy - 2$ D. $x^3y^2 + 3xy + 2$

Câu 7: Biểu thức $(x - 2)(x + 2x + a)$ là hiệu hai lập phương khi a bằng

- A. 4 B. -4 C. 2 D. -2

Câu 8: Tứ giác ABCD có $\hat{A} = 90^\circ$; $\hat{D} = 70^\circ$; $\hat{C} = 90^\circ$. Số đo góc B là

- A. 70° . B. 110° . C. 90° D. 20°

Câu 9: Chọn khẳng định **sai** trong các khẳng định sau

- A. Hình thang là tứ giác có hai cạnh đối song song.
B. Hình thang cân là tứ giác có hai cạnh đối song song và hai góc bằng nhau.
C. Hình bình hành là tứ giác có các góc đối bằng nhau.
D. Hai đường chéo của hình bình hành cắt nhau tại trung điểm mỗi đường.

Câu 10: Hình thang cân ABCD có $AC = 10\text{ cm}$. Khi đó BD bằng

- A. 10 dm. B. 5 cm. C. 20 cm D. Một kết quả khác.

Câu 11: Phát biểu nào sau đây **sai** ?

- A. Tứ giác có các cạnh đối song song là hình bình hành.
B. Tứ giác có các cạnh đối bằng nhau là hình bình hành.
C. Tứ giác có các góc đối bằng nhau là hình bình hành.
D. Tứ giác có hai đường chéo cắt nhau là hình bình hành.

A. 7 cm. **B.** 8 cm. **C.** 19 cm. **D.** 4 cm.

Bài 1 (1,5 điểm). Cho biểu thức $A = (x + y)^2 - (x - y)^2 + 2x(5 - 2y)$

b) Tính giá trị của biểu thức A khi $x = 2025$; $y = 2026$.

a) $3(2x+1)+1=5$ b) $(x-2)(x+2)+3(x-5)=x^2$.

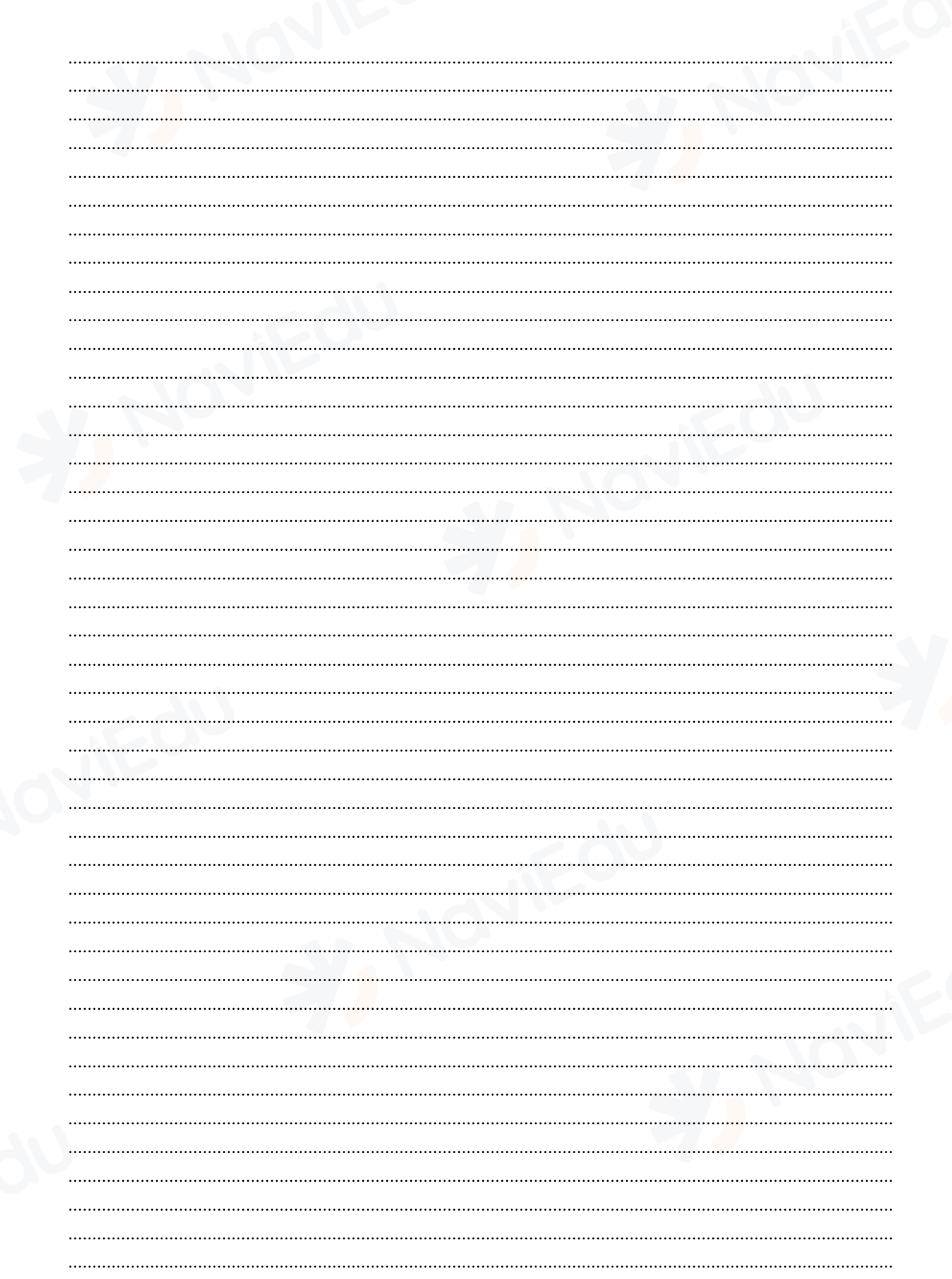
b) Tổng số tiền Bình phải trả khi mua hai mặt hàng trên là bao nhiêu nghìn đồng?

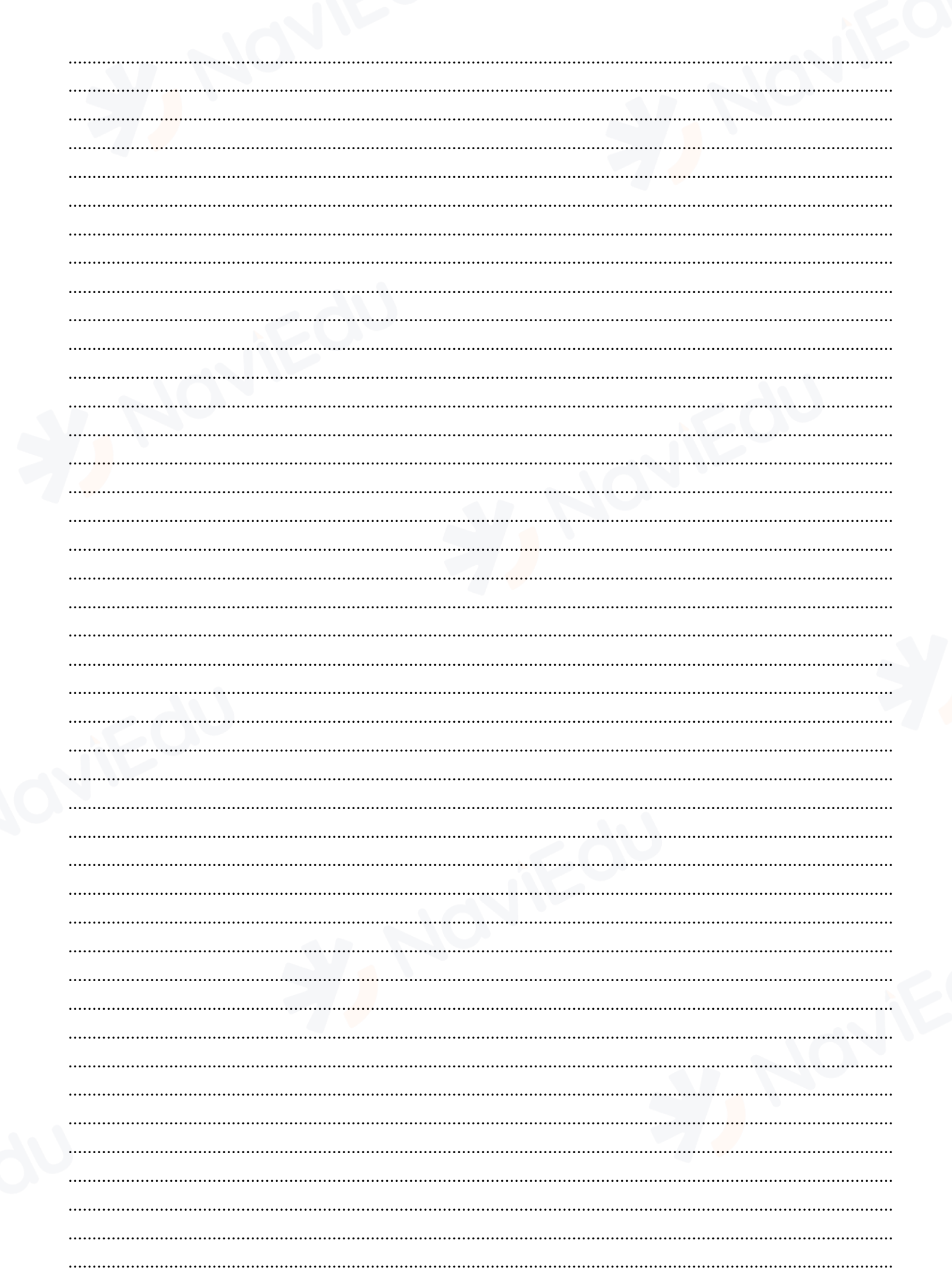
c) Trên tia đối của tia BA lấy điểm F sao cho $BF = BC$. Gọi O là giao điểm của AC và BE . Chứng minh ba điểm O ; D ; F thẳng hàng.

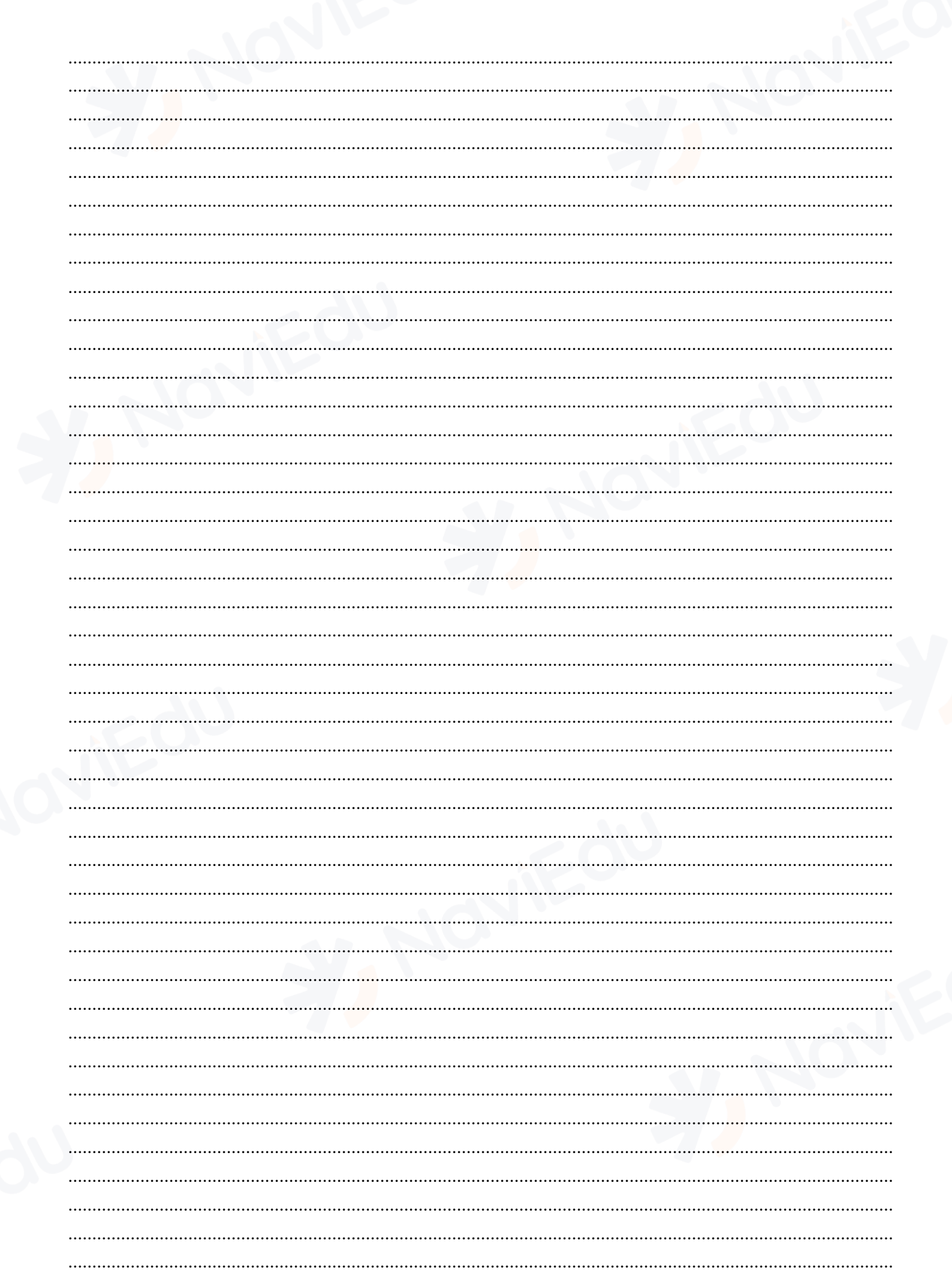
Bài 5: (0,5đ) Cho $x^2 + y^2 = x + y - 1 + xy$. Tính giá trị của biểu thức $A = (x - 2)^{2025} + (2 - y)^{2026}$.

BÀI LÀM

[The page contains faint, repeating watermarks of the Novia University logo and name.]



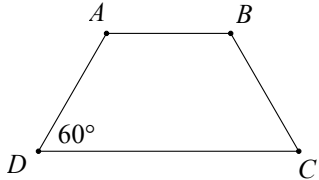


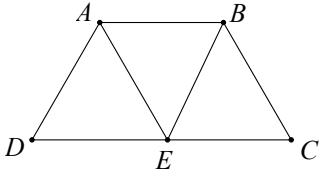
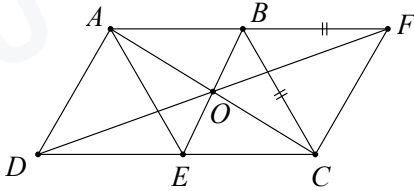


PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	B	C	C	D	C	A	B	B	D	D	A

PHẦN II: TỰ LUẬN (7,0 Điểm)

Bài	Ý	Hướng dẫn chấm	Biểu điểm
1 (1,5đ)	a	$A = (x+y)^2 - (x-y)^2 + 2x(5-2y)$	0,5
		$A = x^2 + 2xy + y^2 - (x^2 - 2xy + y^2) + 10x - 4xy$	
		$A = x^2 + 2xy + y^2 - x^2 + 2xy - y^2 + 10x - 4xy$	0,25
	b	$A = 10x$	0,25
		Thay $x = 2025$; $y = 2026$ vào A , ta có $A = 10 \cdot 2025$	0,25
2 (1,5 đ)	a	$3(2x+1)+1=5$	0,25
		$6x+3+1=5$	
		$6x=1$	0,25
	b	$x = \frac{1}{6}$. Vậy $x = \frac{1}{6}$	0,25
		$(x-2)(x+2)+3(x-5)=x^2$	0,25
		$x^2 - 4 + 3x - 15 = x^2$	
Bài 3 (1,0đ)	a	Số tiền Bình mua quyển từ điển sau khi được giảm giá là: $x - 20$ (nghìn đồng)	0,5
	b	Số tiền Bình mua món đồ chơi sau khi được giảm giá là: $(100\% - 10\%) \cdot y = 0,9y$ (nghìn đồng)	0,25
		Tổng số tiền Bình phải trả khi mua hai mặt hàng trên là $x - 20 + 0,9y$ (nghìn đồng)	0,25
Bài 4 (2,5đ)	a	 Vẽ đúng hình tới câu a	0,25
		HS tính đúng số đo góc $\widehat{BCD} = 60^\circ$	0,25
		HS tính đúng số đo góc $\widehat{DAB} = 120^\circ$	0,25
		HS tính đúng số đo góc $\widehat{ABC} = 120^\circ$	0,25

	b		0,25
		HS chỉ ra được $AB \parallel EC$	0,25
		HS chỉ ra được $AE \parallel BC$	0,25
	c	HS chỉ ra được tứ giác $ABCE$ là hình bình hành.	0,25
			
		HS chỉ ra được $AE = DE$	0,25
Bài 5 (0,5đ)		HS chỉ ra được $AFCD$ là hình bình hành	0,25
		HS chứng minh được ba điểm $O; D; F$ thẳng hàng.	0,25
		Cho $x^2 + y^2 = x + y - 1 + xy$. Tính giá trị của biểu thức $A = (x-2)^{2025} + (2-y)^{2026}$.	
		Từ $x^2 + y^2 = x + y - 1 + xy$ Biến đổi được $(x-1)^2 + (y-1)^2 + (x-y)^2 = 0$ Lập luận được $(x-1)^2 \geq 0; (y-1)^2 \geq 0; (x-y)^2 \geq 0$ Suy ra $(x-1)^2 + (y-1)^2 + (x-y)^2 \geq 0$ Do đó $(x-1)^2 + (y-1)^2 + (x-y)^2 = 0$ khi $x = y = 1$	0,25
		Vậy $A = (1-2)^{2025} + (2-1)^{2026} = -1 + 1 = 0$	0,25